TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2023/HS-ST
Ngày: 14 – 4 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Quang Ngọc Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thiện;

2. Bà Trần Ngọc Phương

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Cảnh Khang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thế L, sinh năm 1997 tại tỉnh Y; nơi thường trú: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Y; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân H và bà Nguyễn Thị L; bị cáo sống chung như vợ chồng với Trần Thị D và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2022 đến nay, có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị D, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ 9A, khu phố H, phường P, thành phố B, tỉnh Đ, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Hồ Văn K, vắng mặt.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thế L và Trần Thị D chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2020, không đăng ký kết hôn và có 01 người con chung, quá trình sinh sống giữa L và D thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do L ham mê chơi cờ bạc trên mạng internet. Ngày 16/9/2022, L bỏ đi về quê tại tỉnh Yên Bái và chuyển cho D 5.000.000 đồng tiền mua sữa cho con, vì nghi ngờ D có tình cảm với người khác nên Lđã bắt xe khách quay vào lại tỉnh Bình Dương để tìm gặp D nói chuyện.

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 26/9/2022, L bắt xe đến quán Karaoke 550, địa chỉ: khu phố Bình Đức 3, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nơi D đang làm việc để tìm gặp nói chuyện, L đứng đợi bên ngoài cổng thấy D điều khiển xe mô tô đến quán để làm việc. Do D không muốn gặp mặt L nên đã điều khiển xe mô tô chạy thẳng xuống tầng hầm giữ xe mô tô của quán, L chạy bộ đuổi theo vào phía tầng hầm, D bỏ chạy vào phòng ở của nhân viên để trốn thì L vẫn đuổi theo vào trong phòng. L dùng tay kéo D ra ngoài trước khu vực bếp của quán và yêu cầu D đi ra ngoài cổng nói chuyện giải quyết mâu thuẫn gia đình nhưng D không đồng ý. L dùng tay cầm tay của D kéo đi nhưng D không chịu đi theo, lúc này D đang cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng đồng trên tay, sợ bị L lấy điện thoại của mình nên đã dùng 02 tay để cầm cho chắc, thấy D không đồng ý đi theo ra ngoài nên L đã dùng tay phải giật lấy chiếc điện thoại của D rồi chạy ra ngoài cổng đứng. D không đuổi theo mà điều khiển xe mô tô đến Công an phường để trình báo, khi vừa ra khỏi quán thì L chặn đầu xe xô ngã xuống đường, đồng thời kéo tay D giằng co qua lại trên đường, người dân đi ngang qua tri hô gọi Công an thì L sợ nên cầm theo điện thoại của D bỏ chạy.

Cùng ngày 26/9/2022, L sử dụng điện thoại của D điện thoại cho bạn cùng làm với D để yêu cầu gặp D để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn gia đình nhưng D không đồng ý gặp. L yêu cầu D trả lại số tiền 5.000.000 đồng mà L đã chuyển cho D trước đó phụ nuôi con, để Lcó tiền về quê, nếu trả lại số tiền này thì L sẽ trả lại điện thoại cho D, D không đồng ý. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/9/2022, L tiếp tục gọi điện thoại cho D để yêu cầu gặp mặt nói chuyện giải quyết mâu thuẫn tại nhà nghỉ Nhật Minh ở khu phố Bình Đức 3, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì D đồng ý. Trước khi đi đến điểm hẹn, D đã đến Công an phường B để trình báo vụ việc như trên. D đi đến nhà nghỉ Nhật Minh để gặp L, tại đây cả hai đi vào nhà nghỉ và thuê phòng số 6, Lđi vào trước còn D khai báo thông tin cho quản lý xong thì đi vào phòng sau. D bước vào trong phòng thì L đóng cửa và bấm chốt, D ngồi trên ghế còn L ngồi trên giường. Lúc này L nói với D muốn níu kéo chuyện tình cảm nhưng D không đồng ý và vẫn muốn chia tay. L đứng dậy đi đến chỗ của D đang ngồi dùng tay ôm D vật ngã nằm trên giường, L dùng tay trái đè lên ngực, lên cổ của D, còn tay phải kéo quần của D tuột ra, dùng tay phải để cởi áo ngực của D, D không đồng ý nên đẩy L ra. Lúc này, bên ngoài có tiếng gõ cửa phòng, nên D đứng dậy mở cửa, khi đó L lượng Công an phường B ập vào bên trong đưa L cùng D về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan công an, L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, D lượng 64GB, màu vàng đồng.

Kết luận định giá tài sản ngày 30/9/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, D lượng 64GB, màu vàng đồng trị giá 7.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 99/CT-VKS-TA ngày 23/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Thế L về tội "Cướp giật tài sản" theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thế L mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, D lượng 64GB, màu vàng đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bà Trần Thị D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại tài sản cho bà D là có căn cứ, bà D không yêu cầu bồi thường gì.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bà D không có yêu cầu bị cáo bồi thường.

- Bị cáo Trần Thế L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội D của Bản kết luận điều tra và Cáo trạng, thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, lời khai của bị hại, người làm chứng, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

[2.1] Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 26/9/2022, tại quán Karaoke 550, khu phố Bình Đức 3, phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, bị cáo

Trần Thế Lđã có hành vi dùng tay phải giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, D lượng 64GB, màu vàng đồng có trị giá 7.000.000 đồng của bà Trần Thị D, hành vi của bị cáo sau đó bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng L chịu trách nhiệm hình sự và phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, do đó cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo là cao so với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử điều chỉnh cho phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, D lượng 64GB, màu vàng đồng, quá trình điều tra xác định là tài sản riêng của bà Trần Thị D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại tài sản cho bà D là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị D không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[8] Đối với hành vi cởi áo, quần nhằm mục đích quan hệ tình dục trái ý muốn của bà D do bị cáo Lthực hiện, quá trình điều tra bà D có đơn không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trên, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An không xem xét xử lý là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

- Các Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Thế L phạm tội "Cướp giật tài sản";

Xử phạt bị cáo Trần Thế L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2022.

2. Về án phí:

Bị cáo Trần Thế L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP.Thuận An;
- Chi cục THADS TP.Thuận An;
- Công an TP.Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Quang Ngọc Nhân